

Số *1813*/STP-VP

Hà Nội, ngày *9* tháng *7* năm 2020

V/v đưa vào vận hành thử nghiệm một số DVC trực tuyến lĩnh vực tư pháp trên Công Dịch vụ công Thành phố

- Kính gửi:
- Văn phòng UBND Thành phố;
 - UBND các quận, huyện, thị xã;
 - Các phòng chuyên môn thuộc Sở;

Thực hiện Công văn số 995/UBND-THCB ngày 24/3/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc yêu cầu Sở Tư pháp khẩn trương triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, Sở Tư pháp đã phối hợp cùng đơn vị tư vấn phần mềm dịch vụ công trực tuyến của Thành phố xây dựng và đưa vào vận hành thử nghiệm trên Công Dịch vụ công Thành phố (<https://dichvucong.hanoi.gov.vn/>) đối với 82 dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực tư pháp (*danh sách chi tiết tại Phụ lục I*), qua đó hoàn thành chỉ tiêu, yêu cầu của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố đối với việc triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

Sở Tư pháp đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã triển khai vận hành thử nghiệm đối với các dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, các phòng chuyên môn thuộc Sở vận hành thử nghiệm đối với các DVC trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (*theo danh sách tại Phụ lục I*). Trong quá trình vận hành thử nghiệm đề nghị các đơn vị kiểm tra, đánh giá và đóng góp ý kiến hoàn thiện các dịch vụ công trực tuyến này, đảm bảo đủ điều kiện vận hành chính thức (**Đối với các DVC trực tuyến không đủ điều kiện thực hiện, đề nghị các đơn vị nêu rõ lý do: điều kiện vận hành thực tế, quy trình thực hiện, căn cứ pháp lý...**).

Sở Tư pháp đề nghị Văn phòng UBND thành phố chỉ đạo ngừng vận hành thử nghiệm đối với 05 DVC trực tuyến (*Danh sách chi tiết tại Phụ lục II*) do các TTHC này đã được bãi bỏ theo **Quyết định số 1472/QĐ-BTP** ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc bãi bỏ các thủ tục hành chính trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp và **Quyết định số 1217/QĐ-BTP** ngày 22 tháng 5 năm 2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực quốc tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

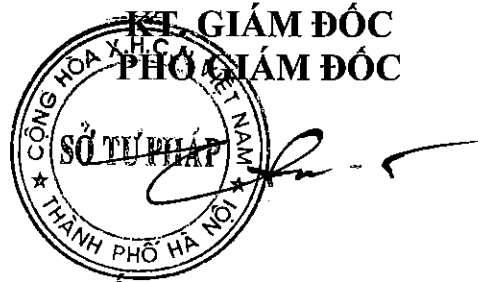


Ý kiến góp ý của các đơn vị, đề nghị gửi về Sở Tư pháp trước ngày **20/7/2020** (bản điện tử MS word gửi vào địa chỉ hòm thư chanhvanphong_sotp@hanoi.gov.vn) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. Trường hợp công dân nộp hồ sơ thực hiện DVC trực tuyến đang vận hành thử nghiệm, các đơn vị nghiên cứu, tiếp nhận giải quyết hoặc từ chối với lý do “Dịch vụ công trực tuyến chưa vận hành chính thức, đề nghị ông/bà nộp hồ sơ trực tiếp”.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố;
- Đ/c Giám đốc Sở;
- Lưu: VT.



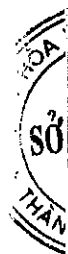
Tông Thị Thanh Nam



PHỤ LỤC I
DANH SÁCH CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM
(Ban hành kèm theo Công văn số 1813 /STP-VP ngày 9 /7/2020 của Sở Tư pháp)

| STT | Thẩm quyền giải quyết | Lĩnh vực | Tên thủ tục |
|-----|-----------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Cấp xã | Bồi thường nhà nước | Giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại |
| 2 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải |
| 3 | Cấp xã | Chứng thực | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực |
| 4 | Cấp xã | Chứng thực | Cấp bản sao từ sổ gốc |
| 5 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận |
| 6 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được) |
| 7 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực di chúc |
| 8 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở |
| 9 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở |
| 10 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở |
| 11 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản |
| 12 | Cấp xã | Chứng thực | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch |
| 13 | Cấp xã | Chứng thực | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch |
| 14 | Cấp xã | Hộ tịch | Đăng ký kết hôn lưu động |
| 15 | Cấp xã | Hộ tịch | Đăng ký khai sinh lưu động |
| 16 | Cấp xã | Hộ tịch | Đăng ký khai tử lưu động |
| 17 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Công nhận hòa giải viên |
| 18 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Công nhận tổ trưởng hòa giải |
| 19 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Công nhận tuyên truyền viên pháp luật |
| 20 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Thanh toán thù lao cho hòa giải viên |
| 21 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Thôi làm hòa giải viên |
| 22 | Cấp xã | Phổ biến giáo dục pháp luật | Thủ tục Cho thôi làm tuyên truyền viên pháp luật |
| 23 | Cấp huyện | Bồi thường nhà nước | Giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại |
| 24 | Cấp huyện | Bồi thường nhà nước | Phục hồi danh dự |

| | | | |
|----|-----------|------------------------------|---|
| 25 | Cấp huyện | Chứng thực | Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực |
| 26 | Cấp huyện | Chứng thực | Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch |
| 27 | Cấp huyện | Chứng thực | Cấp bản sao từ sổ gốc |
| 28 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận |
| 29 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được) |
| 30 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản |
| 31 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản |
| 32 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản |
| 33 | Cấp huyện | Chứng thực | Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch |
| 34 | Cấp huyện | Hộ tịch | Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài |
| 35 | Cấp huyện | Hộ tịch | Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài |
| 36 | Cấp huyện | Hộ tịch | Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài |
| 37 | Cấp huyện | Hộ tịch | Đăng ký nhận cha; mẹ, con có yếu tố nước ngoài |
| 38 | Thành phố | Bán đấu giá tài sản | Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản |
| 39 | Thành phố | Bồi thường nhà nước | Giải quyết yêu cầu bồi thường nhà nước tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại |
| 40 | Thành phố | Bồi thường nhà nước | Thủ tục phục hồi danh dự |
| 41 | Thành phố | Bồi thường nhà nước | Xác định cơ quan giải quyết bồi thường nhà nước |
| 42 | Thành phố | Quản lý hành nghề công chứng | Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt) |
| 43 | Thành phố | Quản lý hành nghề công chứng | Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng |
| 44 | Thành phố | đấu giá tài sản | Thu hồi Thẻ đấu giá viên |
| 45 | Thành phố | Giám định tư pháp | Chấm dứt hoạt động văn phòng giám định tư pháp |
| 46 | Thành phố | Giám định tư pháp | Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp |



| | | | |
|----|-----------|------------------------------------|---|
| 47 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Gia hạn quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản |
| 48 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản |
| 49 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trước thời hạn đối với Quản tài viên |
| 50 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản |
| 51 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Tạm đình chỉ hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với Quản tài viên |
| 52 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản |
| 53 | Thành phố | Hòa giải thương mại | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam |
| 54 | Thành phố | Hòa giải thương mại | Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp |
| 55 | Thành phố | Luật Sư | Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư |
| 56 | Thành phố | Luật sư | Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư |
| 57 | Thành phố | Luật sư | Giải thể Đoàn luật sư |
| 58 | Thành phố | Luật sư | Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư |
| 59 | Thành phố | Quản lý hành nghề công chứng | Thu hồi Quyết định cho phép thành lập Văn phòng công chứng |
| 60 | Thành phố | Quốc tịch | Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam |
| 61 | Thành phố | Quốc tịch | Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam ở trong nước |
| 62 | Thành phố | Quốc tịch | Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước |
| 63 | Thành phố | Trợ giúp pháp lý | Chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý |
| 64 | Thành phố | Trợ giúp pháp lý | Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật |
| 65 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện Trung tâm trọng tài |

| | | | |
|----|-----------|------------------------------------|--|
| 66 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo thay đổi danh sách Trọng tài viên |
| 67 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác |
| 68 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác |
| 69 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác |
| 70 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương |
| 71 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam |
| 72 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo về việc thành lập văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài |
| 73 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài |
| 74 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam |
| 75 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài |
| 76 | Thành phố | Tư vấn pháp luật | Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật |
| 77 | Thành phố | Tư vấn pháp luật | Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản |
| 78 | Thành phố | Tư vấn pháp luật | Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động |
| 79 | Thành phố | Tư vấn pháp luật | Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh |
| 80 | Thành phố | Tư vấn pháp luật | Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật |
| 81 | Thành phố | Quản lý hành nghề thanh lý tài sản | Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân |

C.N
PH
HỘ H

| | | | |
|----|-----------|----------------------|---|
| 82 | Thành phố | Trọng tài thương mại | Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài |
|----|-----------|----------------------|---|

15
2
10

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÁC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN VẬN HÀNH THỬ NGHIỆM
(Ban hành kèm theo Công văn số 1813 /STP-VP ngày 9 /7/2020 của Sở Tư pháp)

| STT | Thẩm quyền giải quyết | Lĩnh vực | Tên thủ tục |
|-----|-----------------------|-----------------------------|---|
| 1 | Cấp huyện | Phổ biến giáo dục pháp luật | Công nhận báo cáo viên pháp luật |
| 2 | Cấp huyện | Phổ biến giáo dục pháp luật | Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật |
| 3 | Thành phố | Phổ biến giáo dục pháp luật | Miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật Thành phố |
| 4 | Thành phố | Phổ biến giáo dục pháp luật | Công nhận báo cáo viên pháp luật thành phố |
| 5 | Thành phố | Quốc tịch | Thông báo có quốc tịch nước ngoài |